

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*  
*(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of Minister of MOF)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*  
*Independence - Freedom - Happiness*  
*Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2025*  
*Hanoi, 06 Aug 2025*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh  
To: - State Securities Commission of Vietnam  
- Ho Chi Minh City Stock Exchange

- |   |                                                      |                                                                                                          |
|---|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Tên Công ty quản lý quỹ:<br>Fund Management Company: | Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)<br>Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited |
| 2 | Tên ngân hàng giám sát:<br>Supervising bank:         | Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam<br>Shinhan Bank Vietnam Limited                                      |
| 3 | Tên Quỹ:<br>Fund name:                               | Quỹ ETF MAFM VN30<br>MAFM VN30 ETF                                                                       |
| 4 | Mã Quỹ:<br>Fund name:                                | FUEMAV30<br>FUEMAV30                                                                                     |
| 5 | Kỳ báo cáo<br>Reporting period:                      | Ngày 05 Tháng 08 Năm 2025<br>05-Aug-2025                                                                 |
| 6 | Ngày lập báo cáo:<br>Reporting Date:                 | Ngày 06 Tháng 08 Năm 2025<br>06-Aug-2025                                                                 |

Đơn vị tính/ Unit: VND

| Đơn vị tính/ Unit: VND |                                                           |                                         |                                       |
|------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------|
| STT<br>NO              | CHỈ TIÊU<br>CRITERIA                                      | KỲ BÁO CÁO<br>THIS PERIOD<br>05-08-2025 | KỲ TRƯỚC<br>LAST PERIOD<br>04-08-2025 |
| 1                      | Giá trị tài sản ròng<br><i>Net Asset Value</i>            |                                         |                                       |
| 1.1                    | của quỹ ETF/ <i>of Fund</i>                               | 987,887,108,617.00                      | 964,999,051,911.00                    |
| 1.2                    | của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ <i>per lot of Fund Unit</i> | 2,041,089,067.00                        | 1,993,799,694.00                      |
| 1.3                    | của một chứng chỉ quỹ/ <i>per Fund Unit</i>               | 20,410.89                               | 19,937.99                             |

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*

Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam  
Shinhan Bank Vietnam Limited  
Kim Daejin

**Giám đốc Phòng Dịch vụ Chứng khoán**  
*Director of Securities Services Department*

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ**  
*Authorised Representative of Fund Management Company*

**Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam)**  
Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited

**Soh Jin Wook**

**Tổng giám đốc**  
*General Director*